UBND PHƯỜNG MÓNG CÁI 1
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÀO PHÚC LỘC

DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC NĂM HỌC 2026-2027

Stt	Tên thiết bị giáo dục	Ký, mã hiệu	Dùng cho lớp	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	
						T.số	Hỏng
1	Bộ thiết bị dạy chữ số và so sánh số	NSTO101Q0	1	VN	Bộ	210	
2	Bộ thiết bị dạy phép tính	NSTO102Q0	1	VN	Bộ	210	
3	Bộ thiết bị dạy hình phẳng và hình khối	TH003	1	VN	Bộ	210	
4	Tranh bộ mẫu chữ viết	NSTV101Q0	1	VN	Bộ	6	
5	Tranh bộ chữ dạy tập viết	NSTV102Q0	1	VN	Bộ	6	
6	Mô hình đồng hồ	TH004	1	VN	Bộ	6	
7	Bộ thẻ chữ học vần thực hành	TH005	1	VN	Bộ	210	
8	Bộ chữ Học vần biểu diễn	TH006	1	VN	Bộ	6	
9	Bộ sa bàn giáo dục giao thông	TH007		VN	Bộ	35	
10	Bộ tranh cơ thể người và các giác quan	ISBN-604-311-230-6		VN	Bộ	35	
11	Bộ tranh những việc nên và không nên làm để phòng tránh tật cận thị học đường	ISBN-604-311-231-3		VN	Bộ	35	
12	Bộ tranh các việc cần làm để giữ vệ sinh cá nhân	ISBN-604-311-232-0		VN	Bộ	35	
13	Bộ tranh về phòng tránh bị xâm hại	ISBN-604-311-233-7		VN	Bộ	35	
14	Thanh phách	TH008		VN	Cặp	35	
15	Song loan	TH009		VN	Cái	35	
16	Trống nhỏ	TH010		VN	Bộ	10	
17	Triangle (Tam giác chuông)	TH011		VN	Bộ	10	
18	Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A)	TH012		VN	Cái	35	
19	Bảng vẽ học nhóm	TH013		VN	Cái	6	
20	Bục đặt mẫu	TH014		VN	Cái	4	
21	Các hình khối cơ bản	TH015		VN	Bộ	1	
22	Bộ tranh về đội hình đội ngũ	ISBN-604-311-234-4	1	VN	Bộ	6	
23	Bộ tranh về các tư thế vận động cơ bản	ISBN-604-311-235-1	1	VN	Bộ	6	
24	Bộ tranh về bài tập thể dục	ISBN-604-311-236-8	1	VN	Bộ	6	
25	Đồng hồ bấm giây	JUNSD		TQ	Chiếc	6	
26	Còi	TH016		VN	Chiếc	6	
27	Cờ đuôi nheo	TH017		VN	Chiếc	12	
28	Thước dây	TH018		VN	Chiếc	5	
29	Nhạc tập bài thể dục	COCHTE		VN	Chiếc	2	
30	Đệm nhảy	TH019		VN	Chiếc	6	

DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC NĂM HỌC 2026-2027

Stt	Tên thiết bị giáo dục	Ký, mã hiệu	Dùng cho lớp	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	
						T.số	Hỏng
31	Dây nhảy tập thể	TH020		VN	Chiếc	6	
32	Dây nhảy cá nhân	TH021		VN	Chiếc	20	
33	Bóng ném	TH022		VN	Quả	6	
34	Các bài dân vũ	COCCTR001E20		VN	Chiếc	2	
35	Bộ tranh nghiêm trang khi chào cờ	ISBN-604-311-237-5		VN	Bộ	6	
36	Bộ tranh yêu gia đình (GV)	ISBN-604-311-238-2		VN	Bộ	6	
37	Bộ tranh yêu gia đình (HS)	ISBN-604-311-238-2		VN	Bộ	35	
38	Bộ tranh thật thà (GV)	ISBN-604-311-239-9		VN	Bộ	6	
39	Bộ tranh thật thà (HS)	ISBN-604-311-239-9		VN	Bộ	35	
40	Bộ tranh tự giác làm việc của mình (GV)	ISBN-604-311-240-5		VN	Bộ	6	
41	Bộ tranh tự giác làm việc của mình (HS)	ISBN-604-311-240-5		VN	Bộ	35	
42	Bộ tranh sinh hoạt nề nếp (GV)	ISBN-604-311-241-2		VN	Bộ	6	
43	Bộ tranh sinh hoạt nề nếp (HS)	ISBN-604-311-241-2		VN	Bộ	35	
44	Bộ tranh thực hiện nội quy trường, lớp	ISBN-604-311-242-9		VN	Bộ	6	
45	Bộ tranh thực hiện nội quy trường, lớp	ISBN-604-311-242-9		VN	Bộ	35	
46	Bộ tranh tự chăm sóc bản thân	ISBN-604-311-243-6		VN	Bộ	6	
47	Bộ tranh tự chăm sóc bản thân	ISBN-604-311-243-6		VN	Bộ	35	
48	Bộ tranh phòng tránh tai nạn thương tích	ISBN-604-311-244-3		VN	Bộ	6	
49	Bộ tranh phòng tránh tai nạn thương tích	ISBN-604-311-244-3		VN	Bộ	35	
50	Bộ đồ dùng dạy học môn Toán lớp 2 (GV)		2	VN	Bộ	3	
51	Bộ đồ dùng dạy học môn Toán lớp 3 (GV)		3	VN	Bộ	3	
52	Bộ đồ dùng dạy học môn Toán lớp 4 (GV)		4	VN	Bộ	3	
53	Bộ đồ dùng dạy học môn Toán lớp 5 (GV)		5	VN	Bộ	3	
54	Bộ dụng cụ, vật liệu cắt khâu thêu (GV)			VN	Bộ	3	
55	Bộ dụng cụ vẽ mỹ thuật			VN	Bộ	1	
56	Bộ tranh thường thức Mỹ thuật (tranh họa sĩ VN)			VN	Bộ	1	
57	Bộ tranh thường thức Mỹ thuật (tranh dân gian VN)			VN	Bộ	1	
58	Bộ tranh thường thức Mỹ thuật (tranh thiếu nhi)			VN	Bộ	1	
59	Bộ tranh mỹ thuật lớp 2		2	VN	Bộ	1	
60	Bộ tranh mỹ thuật lớp 3		3	VN	Bộ	1	
61	Bộ tranh mỹ thuật lớp 4		4	VN	Bộ	1	
62	Bộ tranh mỹ thuật lớp 5		5	VN	Bộ	1	
63	Bộ tranh thể dục lớp 2		2	VN	Bộ	1	
64	Bộ tranh thể dục lớp 3		3	VN	Bộ	1	
65	Bộ tranh thể dục lớp 4		4	VN	Bộ	1	
66	Bộ tranh thể dục lớp 5		5	VN	Bộ	1	

DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC NĂM HỌC 2026-2027

Stt	Tên thiết bị giáo dục	Ký, mã hiệu	Dùng cho lớp	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	
						T.số	Hỏng
67	Đệm nhảy			VN	Cái	2	
68	Bóng đá			VN	Quả	3	
69	Bóng rổ			VN	Quả	3	
70	Đồng hồ bấm giây			VN	Cái	2	
71	Ghế băng thể dục			VN	Cái	1	
72	Cờ đuôi nheo			VN	Cái	20	
73	Dây nhảy tập thể			VN	Cái	5	
74	Dây nhảy cá nhân			VN	Cái	10	
75	Quả cầu đá			VN	Quả	20	
76	Bóng ném			VN	Quả	10	
77	Bóng chuyền hơi			VN	Quả	3	
78	Còi			VN	Cái	3	
79	Thước dây			VN	Cái	2	
80	Nhạc tập bài thể dục phát triển chung			VN	Cái	2	
81	Bộ tranh thủ công lớp 2		2	VN	Bộ	2	
82	Bộ tranh thủ công lớp 3		3	VN	Bộ	2	
83	Tranh, ảnh Lịch sử lớp 4		4	VN	Bộ	2	
84	Tranh, ảnh Lịch sử lớp 5		5	VN	Bộ	2	
85	Bản đồ lịch sử lớp 5		5	VN	Bộ	2	
86	Tranh, ảnh địa lý lớp 4		4	VN	Bộ	2	
87	Tranh, ảnh địa lý lớp 5		5	VN	Bộ	2	
88	Bản đồ địa lý lớp 4		4	VN	Bộ	2	
89	Bản đồ địa lý lớp 5		5	VN	Bộ	2	
90	Quả địa cầu			VN	Quả	5	
91	Bộ mẫu chữ viết TH			VN	Bộ	3	
92	Bộ chữ dạy tập viết			VN	Bộ	3	
93	Tranh kể chuyện lớp 2		2	VN	Bộ	3	
94	Tranh kể chuyện lớp 3		3	VN	Bộ	3	
95	Tranh kể chuyện lớp 4		4	VN	Bộ	3	
96	Bộ tranh tập làm văn lớp 4		4	VN	Bộ	3	
97	Tranh kể chuyện lớp 5		5	VN	Bộ	3	
98	Bộ chữ Học vần thực hành			VN	Bộ	3	
99	Bộ chữ Học vần biểu diễn			VN	Bộ	3	
100	Bộ đồ dùng thực hành môn Toán lớp 2 (HS)		2	VN	Bộ	3	
101	Bộ đồ dùng thực hành môn Toán lớp 3 (HS)		3	VN	Bộ	3	
102	Bộ đồ dùng thực hành môn Toán lớp 4 (HS)		4	VN	Bộ	3	
103	Bộ đồ dùng thực hành môn Toán lớp 5 (HS)		5	VN	Bộ	3	
104	Cân kèm hộp quả cân			VN	Bộ	3	
105	Bộ chai 1 lít và ca 1 lít			VN	Bộ	3	
106	Ê ke nhựa 30-40-49			VN	Bộ	5	
107	Compa nhôm			VN	Bộ	5	1
108	Thước nhôm 0,5m			VN	Cái	5	

DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC NĂM HỌC 2026-2027

Stt	Tên thiết bị giáo dục	Ký, mã hiệu	Dùng cho lớp	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	
						T.số	Hỏng
109	Thước nhôm 1m dẹp			VN	Cái	5	
110	Tranh ảnh tự nhiên xã hội lớp 2		2	VN	Bộ	3	
111	Tranh ảnh tự nhiên xã hội lớp 3		3	VN	Bộ	3	
112	Tranh khoa học lớp 4		4	VN	Bộ	3	
113	Tranh thực hành khoa học lớp 5		5	VN	Bộ	3	
114	Tranh dạy khoa học lớp 5		5	VN	Bộ	3	
115	Mô hình trái đất quay quanh mặt trời và mặt trăng quay quanh trái đất lớp 3		3	VN	Bộ	2	
116	Bộ thiết bị khoa học lớp 4		4	VN	Cái	2	
117	Bộ mẫu phân loại tơ sợi lớp 5		5	VN	Bộ	3	
118	Bộ lắp mạch điện đơn giản lớp 5 (HS)		5	VN	Bộ	3	
119	Mô hình bánh xe nước lớp 5		5	VN	Bộ	3	
120	Tranh âm nhạc lớp 3		3	VN	Tờ	1	
121	Bộ tranh âm nhạc lớp 4 (8 tờ)		4	VN	Bộ	1	
122	Bộ tranh âm nhạc lớp 5 (8 tờ)		5	VN	Bộ	1	
123	Song loan			VN	Cái	40	
124	Mõ			VN	Cái	40	
125	Thanh phách			VN	Đôi	40	
126	Trống nhỏ			VN	Cái	20	
127	Kèn Melodion			VN	Cái	3	
128	Các bài hát lớp 2		2	VN	Cái	1	
129	Các bài hát lớp 3		3	VN	Cái	1	
130	Các bài hát lớp 4		4	VN	Cái	1	
131	Các bài hát lớp 5		5	VN	Cái	1	
132	Tranh đạo đức lớp 2		2	VN	Bộ	3	
133	Tranh đạo đức lớp 3		3	VN	Bộ	3	
134	Tranh đạo đức lớp 4		4	VN	Bộ	3	
135	Tranh đạo đức lớp 5		5	VN	Tờ	3	
136	Các bài hát sử dụng để dạy học môn Đạo đức lớp 5		5	VN	Cái	3	
137	Bộ dụng cụ, vật liệu cắt khâu thêu lớp 4 (HS)		4	VN	Bộ	3	
138	Bộ dụng cụ, vật liệu cắt khâu thêu lớp 5 (HS)		5	VN	Bộ	3	
139	Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4 (HS)		4	VN	Bộ	3	
140	Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 5 (HS)		5	VN	Bộ	3	
141	Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4&5 (GV)		4.5	VN	Bộ	3	
142	Bộ KIT điện tử điều khiển các mô hình kỹ thuật lớp 4&5 (HS)		4.5	VN	Bộ	3	
143	Bảng nhóm			VN	Cái	20	
144	Bảng phụ			VN	Cái	10	
145	Nam châm			VN	Viên	20	
146	Nẹp treo tranh			VN	Bộ	20	

DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC NĂM HỌC 2026-2027

Stt	Tên thiết bị giáo dục	Ký, mã hiệu	Dùng cho lớp	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	
						T.số	Hỏng
147	Keybord (đàn phím điện tử)	Roland BK-3BK		Trung Quốc	Chiếc	1	
148	Bảng nhóm	TH0023		VN	Chiếc	35	
149	Bảng phụ	TH0024		VN	Chiếc	6	
150	Nam châm	TH0025		VN	Chiếc	120	
151	Nẹp treo tranh	TH0026		VN	Chiếc	20	
152	Bộ thẻ A,B,C	ĐD tự làm K1			Bộ	35	
153	Hoa xoay đáp án	ĐD tự làm K2			Chiếc	35	
154	Quả táo bí mật	ĐD tự làm K2			Quả	5	
155	Bảng phụ A3	ĐD tự làm K2			Chiếc	2	
156	Thẻ từ cá nhân loại to	ĐD tự làm K2			Chiếc	4	
157	Thẻ từ cá nhân loại nhỏ	ĐD tự làm K2			Chiếc	4	
158	Biển báo giao thông	ĐD tự làm K2			Chiếc	16	
159	Đồng hồ thời gian	ĐD tự làm K3			Bộ	1	
160	Bản đồ địa lý tự nhiên VN	ĐD tự làm K4			Chiếc	1	
161	Thẻ số dạy môn toán	ĐD tự làm K5			Bộ	1	
162	Bộ chuông trò chơi	ĐD tự làm K5			Chiếc	4	
163	Sơ đồ cấu tạo văn tả người	ĐD tự làm K5			Bộ	1	
164	Thẻ từ (TA)				Bộ	2	
165	Sách giáo viên (TA)T				Bộ	2	
166	Tranh tình huống (TA)				Bộ	1	
167	Hình nhân vật (TA)				Bộ	1	
168	Bộ tranh thiết bị Tiếng anh GLOBAL SUCCESS				Bộ	1	
169	Bộ thẻ từ Tiếng anh GLOBAL SUCCESS				Bộ	1	

Móng Cái 1, ngày 20 tháng 09 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG MÓNG CÁI 1 TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÀO PHÚC LỘC

Cao Thị Hoa